TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/ HS-PT
Ngày: 02 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Các thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Bính, bà Phan Thị Phương.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hải - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà***: Bà Trần Thị Huyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2024/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo Tao Văn T và đồng phạm do có kháng cáo của người đại diện theo pháp luật của các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2024/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai châu.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Tao Văn T** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 25 tháng 01 năm 2007 tại tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Lự; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Tao Văn K, sinh năm 1979 và bà Tao Thị P, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 06/8/2021, Tao Văn T bị Công an xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi "Chiếm giữ trái phép tài sản của người khác". Hiện đã được xóa tiền sự.

Ngày 19/12/2023, Tao Văn T bị Công an phường Đ, thành phố L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi "Gây mất trật tự công cộng". Trái chưa chấp hành nộp phạt nhưng thời điểm vi phạm và bị xử phạt xảy ra sau thời điểm ngày 13/9/2023 nên không tính tiền sự cho bị cáo.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 07/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu cho đến nay. (có mặt)

2. Họ và tên: **Tao Văn D** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 09 tháng 08 năm 2007 tại tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện S, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Lự; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Tao Văn P1, sinh năm 1991 và bà Vàng Thị Ú, sinh năm 1989; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Ngày 19/10/2023, Tao Văn D bị Công an phường Đ, thành phố L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi "Gây mất trật tự công cộng". D chưa chấp hành nộp phạt nhưng thời điểm vi phạm và bị xử phạt xảy ra sau thời điểm ngày 13/9/2023 nên không tính tiền sự cho bị cáo.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 07/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu, cho đến nay. (có mặt)

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:*

+ Lò Văn T1 (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2003 tại tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện S, tỉnh Lai Châu;

+ Tao Văn S (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2005 tại tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu;

+ Nguyễn Duy D1 (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 31 tháng 7 năm 1998, tại: Tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình;

** Người bào chữa cho các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D:* Ông Lê Mạnh H – Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L. (có mặt)

** Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Tao Văn T:* Ông Tao Văn K, sinh năm 1979 (Bố đẻ). Địa chỉ: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

** Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Tao Văn D:* Ông Tao Văn P1, sinh năm 1991 (Bố đẻ). Địa chỉ: Bản C, xã L, huyện S, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

** Đại diện đoàn thanh niên xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu:* Anh Lò Văn N, sinh năm 1991. Là bí thư đoàn thanh niên xã N. (có mặt)

** Đại diện đoàn thanh niên xã L, huyện S, tỉnh Lai Châu:* Anh Lý A D2, sinh năm 1991. Là bí thư đoàn thanh niên xã L. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/9/2023, tại Bến xe khách tỉnh L, thuộc Tổ B,

phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu, Lò Văn T1, Tao Văn T, Tao Văn D, Tao Văn S, Lò Văn T2, sinh năm 2005, trú tại thôn V, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu và Lỳ A C, sinh năm 1996, trú tại bản Nậm Lọ, xã C, huyện M, tỉnh Lai Châu đang đón khách cho nhà xe T4 chạy tuyến Lai Châu – Bắc Giang thì Nguyễn Duy D1 cũng đang đón khách cho nhà xe T5 chạy tuyến Lai Châu – Bắc Ninh – Bắc Giang. Khi D1 đang đưa khách lên xe Toàn Thắng thì nhóm của T1, T, S, D đến giành lấy người khách đó nên giữa T1 và D1 đã xảy ra mâu thuẫn, xô đẩy và cãi, chửi nhau. Sau khi được can ngăn thì T1 và D1 không cãi nhau nữa mà đi ra khu vực cổng vào bến xe khách để đón khách. Trái, D, S, T2, C cũng đi cùng T1 ra cổng bến xe để bắt khách.Tại khu vực cổng bến xe khách tỉnh Lai Châu, T1 và D1 tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, chửi bới và thách thức đánh nhau nên T1 đi bộ về Văn phòng của nhà xe T4, thuộc Tổ B, phường Đ, thành phố L và mượn chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 27X1-001.47 của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991, trú tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu quay lại khu vực cổng bến xe khách Lai Châu, bên hông xe có để sẵn một con dao của T1, dao dài 53,8cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi dao nhọn, cán bằng gỗ màu vàng nâu, dao có bọc nilon màu trắng xung quanh *(Đ không biết T1 lấy xe đi để đánh nhau với D1 và trên xe có sẵn dao).* T1 dừng xe cách cổng vào bến xe khách khoảng 10 mét, dùng tay phải cầm vào chuôi dao rút ra khỏi vỏ bọc nilon rồi xuống xe nhìn về phía Dưỡng đang đứng tại vỉa hè trước cổng bến xe khách và nói "mày vừa thách thức ai?". Nói xong T1 cầm dao chạy đến chém một phát từ phải qua trái trúng vào vùng bụng bên trái của D1. Bị T1 chém, D1 dùng tay trái nắm lấy phần lưỡi dao của T1 và dùng tay phải đấm một phát trúng vào vùng trán bên phải T1, sau đó cả hai người tiếp tục giằng co con dao của T1. Lúc này S, T, D đang đứng ở cổng vào bến xe khách thấy T1 và D1 đang giằng co con dao nên cũng chạy đến dùng tay, chân đánh vào đầu và người D1 để giúp T1. D1 giật được con dao của T1 và cầm dao đuổi chém nhóm của T1 khiến T1, T, Sòn D3 bỏ chạy theo nhiều hướng khác nhau. D1 cầm dao đuổi theo T1 chạy trên đường C về hướng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy Công an tỉnh L, còn D3 và T bỏ chạy vào bến xe khách, S chạy qua đường 30/4 rồi quay lại khu vực cổng bến xe. D1 cầm dao đuổi theo T1 một đoạn nhưng không đuổi kịp nên đã cầm dao quay lại bến xe khách đuổi S, T, D3 chạy vào trong khu vực bến xe. Dưỡng đuổi theo khoảng 20 mét thì dừng lại và đi ra cổng vào bến xe đứng. Sau khi S, T, D3 bỏ chạy vào trong bến xe thì S lên xe khách biển kiểm soát 25F - 030.15 của nhà xe T4 chạy tuyến Lai Châu – Bắc Giang lấy ở sau ghế lái của xe khách 01 tuýp sắt tròn, một đầu được hàn dao bằng kim loại sắc, nhọn, có tổng chiều dài khoảng 1,2 mét *(thường gọi là dao phóng lợn)* rồi quay lại khu vực cổng vào bến xe khách để đánh nhau với D1. Khi S đang trên đường quay lại khu vực cổng bến xe thì T giật lấy dao phóng lợn trên tay S chạy ra phía cổng vào bến xe vung lên chém về phía D1 nhưng không trúng. Sau khi được mọi người can ngăn, T cầm dao phóng lợn đi vào trong bến xe thì bị Lò Văn T2 giật lấy phóng lợn đem đi cất giấu phía sau nhà rửa xe bên trong bến xe khách *(T2 sợ Trái sẽ dùng dao phóng lợn để đánh nhau tiếp)*. D1 vứt lại con dao giật được của T1 tại khu vực cổng vào bến xe khách rồi đến Bệnh viện đa khoa

tỉnh L điều trị vết thương ở bụng do T1 chém trúng. Lò Văn T1 sau khi bỏ chạy cũng đến Bệnh viện đa khoa tỉnh L điều trị vết thương ở tay do giằng con dao với D1. Sau khi tiếp nhận nguồn tin tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã chủ trì tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ đầy đủ các dấu vết, vật chứng liên quan theo quy định.

Quá trình điều tra đã xác định hành vi chửi bới thách thức nhau nhau dẫn đến dùng hung khí đuổi đánh nhau gây thương tích giữa Lò Văn T1, Tao Văn S, Tao Văn T, Tao Văn D với Nguyễn Duy D1 được diễn ra tại khu vực trong bến xe, trước cổng bến xe và trên đường C trước cổng bến xe khách tỉnh Lai Châu. Sự việc diễn ra trong khoảng thời gian 28 phút, bắt đầu từ 19 giờ 30 phút ngày 13/9/2023, là thời điểm Bến xe khách tỉnh Lai Châu đang đông người và phương tiện lưu thông, trên đường C có nhiều phương tiện qua lại. Sau khi xảy ra sự việc, Giám đốc Bến xe khách tỉnh L và Ủy ban nhân dân phường Đ đã có văn bản đề nghị xử lý nghiêm đối T1, S, T, D và Nguyễn Duy D1 vì đã có hành vi gây rối trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực bến xe khách và khu vực đường C trước cổng bến xe khách tỉnh Lai Châu, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Bến xe khách tỉnh L.

Tại bản Kết luận giám định số 149/KLTTCT-TTPYLC ngày 29/9/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh L kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Nguyễn Duy D1, kết luận:

- Dưới bờ sườn bên trái có 01 vết thương được khâu bằng 10 mũi chỉ (chưa cắt chỉ) vết thương nề đỏ kích thước dài 8cm, rộng 0,3cm (VT1). Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Bụng bên trái cách rốn 3cm có 01 vết thương được khâu bằng 06 mũi chỉ (chưa cắt chỉ) vết thương nề đỏ kích thước dài 5cm, rộng 0,3cm (VT2). Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Lòng bàn tay bên trái ở mô ngón áp út có một vết thương nề đỏ kích thước dài 2,5cm, rộng 0,1cm (VT3). Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Mạng sườn bên trái có 01 vết thương nề đỏ, kích thước dài 5cm, rộng 0,1cm, xung quanh bầm tím 8cm x2cm (VT4). Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Duy D1 tại thời điểm giám định là 6%. Tất cả các tổn thương (04 vết tổn thương) trên cơ thể của Nguyễn Duy D1 có cùng tuổi tổn thương.

- Chiều hướng vết thương: Do vết thương đã qua xử trí và điều trị nên không xác định được.

- Cơ chế hình thành vết thương và vật gây nên thương tích: (VT1), (VT2), (VT3) là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. (VT4) là do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản Kết luận giám định số 147/KLTTCT-TTPYLC ngày 27/9/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh L kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của Lò Văn T1, kết luận:

- Đốt xa ngón 01 bàn tay phải có một sẹo vết thương, kích thước dài 2,2cm; rộng 0,6cm.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lò Văn T1 tại thời điểm giám định là 2%.

- Cơ chế hình thành và vật gây nên thương tích là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2024/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn T1, Tao Văn T, Tao Văn S, Tao Văn D, Nguyễn Duy D1 phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn T1:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T1 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D:

Xử phạt bị cáo Tao Văn T 23 (hai mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024.

Xử phạt bị cáo Tao Văn D 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 91, Điều 98, Điều 101, Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tao Văn S:

Xử phạt bị cáo Tao Văn S 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" cộng với hình phạt của bản án số 34/2024/HS-ST ngày 01/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo Tao Văn S phải chấp hành là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy D1.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy D1 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án 09/5/2024. Giao bị cáo

Nguyễn Duy D1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình cùng gia đình bị cáo để giám sát giáo dục.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo Nguyễn Duy D1 ngay tại phiên toà, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15 tháng 5 năm 2024 người đại diện theo pháp luật của các bị cáo Tao Văn D, Tao Văn T là ông Tao Văn P1 (bố đẻ bị cáo D) và ông Tao Văn K (bố đẻ bị cáo T) có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo cho các bị cáo Tao Văn D, Tao Văn T.

Tại giai đoạn phúc thẩm, người bào chữa cho các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D là ông Lê Mạnh H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L đã cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới:

Đối với bị cáo Tao Văn D: Giấy xác nhận của chính quyền địa phương về việc ông nội của bị cáo D (là ôngTao Văn C1) là người có công với cách mạng, kèm theo thẻ hội viên hội C2 bản phô tô chứng thực, ông ngoại của bị cáo D (là ông Tao Văn X) kèm theo bản phô tô chứng thực kỷ niệm chương "Bảo vệ an ninh tổ quốc" và bằng khen, giấy khen.

Đối với bị cáo Tao Văn T: Giấy xác nhận của chính quyền địa phương về việc ông nội của bị cáo (Ông Tao Văn P2) là người có công với cách mạng, từng tham gia nghĩa vụ quốc tế tại nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào và được tặng bằng khen trong công cuộc giúp các mạng thời kỳ 1945-1975.

Tại phiên toà phúc thẩm, người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D đều rút nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, chỉ kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo cho các bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên toà sơ thẩm, các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D4 đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người bào chữa cho bị cáo T, D phát biểu quan điểm bào chữa: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo tiếp tục thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, khi phạm tội các bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, tại cấp phúc thẩm các bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo và chủ thể kháng cáo, thời hạn kháng cáo đảm bảo theo quy định tại các Điều 331,332,333/Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ở giai đoạn phúc thẩm, người bào chữa cho các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D xuất trình thêm giấy xác

nhận của chính quyền địa phương về việc người thân của các bị cáo T, D là người có công với cách mạng và bản phô tô chứng thực các giấy chứng nhận kèm theo, đây là tình tiết mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo.

Về nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của đại diện hợp pháp cho các bị cáo: Đối với các bị cáo T, D mặc dù được đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51Bộ luật hình sự nhưng đây không phải tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bản thân các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D có nhân thân xấu từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hạnh vi gây mất trật tự công cộng, hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Mức hình phạt mà Toà án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D đã gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó không có căn cứ để cho các bị cáo được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST của TAND thành phố Lai Châu đối với các bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D và người đại diện hợp pháp cho các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Sau xét xử sơ thẩm người đại diện hợp pháp cho các bị cáo có đơn kháng cáo, đơn kháng cáo hợp lệ trong hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, lời khai nhận tội của các bị cáo đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 30 phút đến 19 giờ 58 phút ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại khu vực B tỉnh Lai Châu, thuộc Tổ B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu, vào thời điểm Bến xe khách tỉnh L đang đông người và phương tiện lưu thông, trên đường C có nhiều phương tiện qua lại nhưng do mâu thuẫn từ việc tranh giành khách đi xe tuyến Lai Châu – Bắc Ninh – Bắc Giang, Lò Văn T1 cùng Tao Văn S, Tao Văn T, Tao Văn D đã có hành vi chửi bới, dùng hung khí là 01

con dao nhọn dài 53,8cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại; 01 tuýt sắt tròn, một đầu được hàn dao bằng kim loại sắc, nhọn, có tổng chiều dài khoảng 1,2 mét *(thường gọi là phóng lợn)* và dùng tay gây thương tích cho Nguyễn Duy D1 với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%. Khi bị nhóm của T1 đánh, D1 đã giật được con dao nhọn dài 53,8cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại của T1 rồi dồn đuổi lại nhóm của Lò Văn T1 tại khu vực đường C trước cổng Bến xe khách tỉnh Lai Châu và trong bến xe khách tỉnh Lai Châu.

Các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi rượt đuổi, đánh nhau trong khu vực bến xe khách trong thời gian xe chuẩn bị xuất bến là lúc có đông người và phương tiện qua lại sẽ gây mất trật tự chung, vi phạm nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở nơi công cộng nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo để quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Về việc cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo:

Tại cấp phúc thẩm người bào chữa cho các bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới là giấy xác nhận của chính quyền địa phương về việc người thân của các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D là người có công với cách mạng và bản phô tô chứng thực các giấy chứng nhận kèm theo, đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo.

Các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự và cả hai bị cáo D, T phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nhưng xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong tranh giành khách lên xe mà các bị cáo đã cùng với các bị cáo khác dùng tay, chân đấm, đá, dùng hung khí nguy hiểm là dao, tuýp sắt tròn có gắn dao nhọn (*dao phóng lợn*) rượt đuổi, chém nhau gây náo loạn trong khu vực bến xe khách tỉnh Lai Châu vào thời điểm bến xe khách có đông người và phương tiện đang neo đậu, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Giám đốc Bến xe khách tỉnh L và Ủy ban nhân dân phường Đ đã có văn bản báo cáo về việc các bị cáo thường xuyên gây mất trật tự công cộng tại bến xe khách tỉnh Lai Châu, đề nghị xử lý nghiêm đối với các bị cáo vì đã có hành vi gây rối trật tự công cộng ngày 13/9/2023, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực bến xe khách và khu vực đường C trước cổng bến xe khách tỉnh Lai Châu, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Bến xe khách tỉnh L.

Bên cạnh đó ngay sau sự việc đánh nhau gây mất trật tự công cộng tại bến xe khách tỉnh ngày 13/9/2023, khi đang là người liên quan đến sự việc thì các bị cáo T, D tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, ngày 08/12/2023 bị cáo Tao Văn T tiếp tục có hành vi gây mất an ninh trật tự tại bến xe và bị Công an Phường Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 19/10/2023 bị cáo Tao Văn D bị Công an phường Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự công cộng, điều này thể hiện ý thức coi thường không tuân thủ pháp luật của các bị cáo.

Các bị cáo T, D tuy không phải là người khởi xướng nhưng có vai trò thực hành, giúp sức và cùng tham gia với các bị cáo khác trong thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D tuy không có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân các bị cáo từng bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "gây mất trật tự công cộng" và chưa chấp hành nộp phạt theo quy định, điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo còn chưa cao. Các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội và đã cho các bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt trong điều luật. Vì vậy mức hình phạt mà toà án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo được hưởng án treo, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nên người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D là các ông Tao Văn K, Tao Văn Phòng phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, khoản 1 Điều 136/Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo pháp luật của các bị cáo T3 văn Trái, Tao Văn D, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 09/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

Tuyên bố các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D, phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản , khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 91; Điều 98; Điều 101/Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D;

Xử phạt bị cáo Tao Văn T 23 (hai mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024.

Xử phạt bị cáo Tao Văn D 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024.

2. Về án phí: Người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo Tao Văn T, Tao Văn D là các ông Tao Văn K, Tao Văn Phòng mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- Tòa án, VKS, Công an và chi cục THADS TP Lai Châu;
- Bị cáo; Người đại diện của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- Tòa án, VKS, Công an và chi cục THADS TP Lai Châu;
- Bị cáo; Người đại diện của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương Giang